

Số: 20 /KH-THPTVDL

Châu Thành, ngày 13 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, Năm học 2025-2026

Căn cứ vào Công văn số 1547/SGDDĐT-QLCL-KHCNTT, ngày 06/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Trường THPT Vũ Đình Liệu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy trong nhà trường.
- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trường về chủ trương thực hiện chuyển đổi số của tỉnh, của trung ương
- Xây dựng đội ngũ CB-GV nòng cốt của trường trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường.
- Tăng cường đầu tư đảm bảo điều kiện về hạ tầng kỹ thuật trong công tác quản lý, quản trị, dạy và học của nhà trường để hoạt động chuyển đổi số trong nhà trường đạt hiệu quả.
- Cập nhật đầy đủ thông tin trên phần mềm quản lý trường học, trên cơ sở dữ liệu ngành.
- Tổ trưởng chuyên môn thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy của giáo viên, kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ khi giáo viên gặp khó khăn, đề xuất lên Ban giám hiệu trang bị, hỗ trợ các nhu cầu cần thiết giúp cho việc ứng dụng CNTT đạt hiệu quả.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai đầy đủ các nội dung có liên quan của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tế tại trường.
2. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” tại đơn vị.
3. Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS trong giáo dục tại đơn vị.
4. Tiếp tục cập nhật thông tin về trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh lên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục, kết nối, liên thông từ trường đến Sở; xây dựng CSDL học bạ số, văn bằng số theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung, tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trang bị phần mềm triển khai dạy học trực tuyến theo đúng quy định. Khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) để đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày.

- Nghiên cứu, áp dụng các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm (lớp học thông minh, học tương tác, tự học với trợ lý ảo).

- Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý là lực lượng tiên phong; nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI.

- Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống K12online; thực hiện đánh giá giữa kỳ trên máy tính đối với môn Tin học.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng (kết hợp trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người học; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc.

- Đầu tư thiết bị xây dựng thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, để phục vụ cho giáo viên và học sinh trường.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản lý và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả phần mềm quản trị nhà trường: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Triển khai học bạ số, văn bằng số theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo: Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

3. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục.

- Triển khai dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến. Tổ chức, hướng dẫn học sinh triển khai việc lập hồ sơ, thủ tục đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xét tuyển cao đẳng, đại học, thanh toán lệ phí, học phí bằng hình thức trực tuyến theo đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức triển khai việc đăng ký, xét tuyển học sinh vào lớp 10 bằng hình thức trực tuyến theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Triển khai sử dụng hiệu quả Hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt của ngành giáo dục để đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

- Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyên đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phân công cô Vương Thị Minh Thư – Phó Hiệu trưởng và giáo viên Võ Thành Nhân kiêm nhiệm CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyên đổi số và công tác thống kê giáo dục của trường.

- Chỉ đạo hoàn thành cơ sở dữ liệu của đơn vị trên phần mềm quản lý trường học (bao gồm cập nhật đầy đủ: thông tin nhà trường, lớp, thông tin giáo viên, thông tin học sinh, kết quả học tập học sinh)

- Chỉ đạo giáo viên phụ trách thực hiện đồng bộ dữ liệu từ phần mềm quản lý trường học VnEdu với phần mềm CSDL của ngành giáo dục trước ngày 10/10/2025.

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Về học bà sô: thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện phân công thầy Nguyễn Tấn Phi – Phó Hiệu trưởng và thầy Võ Thanh Nhân giám sát thực hiện chữ ký số và đóng gói phát hành Học bà sô tài đơn vị (theo dõi tỷ lệ học bà sô phát hành thành công, báo cáo kịp thời số không phát hành được,..)

+ Chuẩn bị các điều kiện về nhân sự, kinh phí, cơ sở vật chất (máy móc, thiết bị,..) để triển khai học bà sô trong trường học.

+ Lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ bảo đảm đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định, điều kiện của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phải bảo đảm chính xác, dễ sử dụng, quy trình thao tác đơn giản thuận lợi cho người sử dụng.

- Xây dựng hệ thống quản lý học tập LMS: triển khai thực hiện hệ thống quản lý học tập trên hệ thống K12Online. Hệ thống quản lý học tập K12online đảm bảo các yêu cầu như sau:

- + Xây dựng được kho học tập trực tuyến
- + Xây dựng được ngân hàng câu hỏi trực tuyến
- + Tổ chức học tập, hợp tác trực tuyến trên hệ thống
- + Tổ chức kiểm tra, đánh giá trên hệ thống

- Thực hiện I-Office: Nhà trường thực hiện quy trình quản lý văn bản đi – đến của đơn vị trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice, đảm bảo các yêu cầu như sau:

+100% văn bản được phát hành đi của đơn vị là văn bản điện tử (có chữ ký số đơn vị và chữ ký số cá nhân lãnh đạo đơn vị) được lưu trữ trên phần mềm iOffice. (kể cả các văn bản được phát hành nội bộ trong đơn vị)

+ 100% văn bản được gửi đến đơn vị được lưu trữ đầy đủ trên hệ thống; phải có phân công thực hiện nhiệm vụ trên hệ thống iOffice của thủ trưởng đơn vị. (kể cả các văn bản gửi đến đơn vị đều được số hóa và nhập trên iOffice)

- Nhà trường tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số bảo đảm đúng quy trình, thời gian, chính xác về mức độ, có đầy đủ minh chứng theo từng tiêu chí và báo cáo về cơ quan cấp trên đúng thời gian quy định.

- Nhà trường tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các cá nhân/bộ phận rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; trường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thông tin kế giáo dục.

- Đối với các hệ thống phần mềm đang sử dụng tại đơn vị, nhà trường thực hiện rà soát, bổ sung các điều khoản trong hợp đồng, bảo đảm quy định rõ:

+ Bảo đảm quyền sở hữu thông tin, dữ liệu thuộc về cơ quan quản lý, nhà trường; bảo đảm việc quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu theo đúng phạm vi thẩm quyền; đảm bảo dữ liệu danh mục sử dụng phù hợp với dữ liệu danh mục trên cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trách nhiệm của bên cung cấp dịch vụ trong việc áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng dịch vụ đúng phạm vi, đúng thẩm quyền, trong đó có bảo vệ dữ liệu cá nhân;

+ Đảm bảo chuyển giao nguyên vẹn, đầy đủ dữ liệu cho nhà trường, cơ quan quản lý trong trường hợp chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ;

+ Cam kết tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định hiện hành, trong đó có các quy định tại Nghị định tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐCP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; không tiếp cận, sử dụng dữ liệu cá nhân vào mục đích khác khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của cơ quan quản lý.

- Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

+ Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

+ Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Tổ chức cán bộ giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Nhà trường thành lập bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, triển khai hoạt động hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các phần mềm quản lý trường học, phần mềm quản lý học sinh, các phần mềm do bộ GDĐT cung cấp. Thường xuyên cập nhật dữ liệu cho website của nhà trường.

- Quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất, các thiết bị công nghệ thông tin của nhà trường, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tối thiểu về giảng dạy và quản lý giáo dục. Tham mưu với Sở GDĐT Trà Vinh tăng cường đầu tư trang bị thêm phòng máy tính để phục vụ tốt cho nhu cầu dạy và học của trường.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo. (Báo cáo sơ kết học kỳ 1 trước ngày 25/01/2026; báo cáo tổng kết năm học trước ngày 20/6/2026)

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025- 2026 của trường THPT Vũ Đình Liệu.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Các tổ chuyên môn;
- Đoàn trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tấn Phi